TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 83/2022/HS-ST
Ngày 28 – 9 – 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hồng Hà
Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Trần Thị Minh Hợi – Giáo viên nghỉ hưu.
- Ông Trần Văn Hải – cán bộ hưu trí.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Hoàng Thị Hường – Thư ký, Toà án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 80/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2022,

Đối với bị cáo: **Lê Văn M.** Sinh ngày 01/5/200x tại huyện ĐL, tỉnh NA. Nơi thường trú: Xóm 03, xã QS, huyện ĐL, tỉnh NA; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Th và bà Nguyễn Thị D; vợ và con chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người giám hộ của bị cáo:* + Ông Lê Văn Th, sinh năm 197x và bà Nguyễn Thị D. Đều có địa chỉ: Xóm 3, xã QS, huyện ĐL, tỉnh NA. Đều vắng mặt tại phiên tòa.

+ Ông Lê Văn T. Sinh năm 195x. Địa chỉ: Xóm 3, xã QS, huyện ĐL, tỉnh NA. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Lê Văn L – Trợ giúp viên pháp lý. Đơn vị công tác: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Hữu Đại. Sinh năm 198x. Địa chỉ: Xóm 01, xã QS, huyện ĐL, tỉnh NA. (Giáo viên của Trường trung học phổ thông Đô Lương 3 tại xã QS, huyện ĐL, tỉnh NA). Vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* 1. Ông Nguyễn Quang Nhân. Sinh năm 197x. Địa chỉ: Xóm 01, xã QS, huyện ĐL, tỉnh NA. (Giáo viên của Trường trung học phổ thông Đô Lương 3 tại xã QS, huyện ĐL, tỉnh NA). Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Cháu Lê Văn H. Sinh ngày 01/6/200x. Nơi thường trú: Xóm 01, xã QS, huyện ĐL, tỉnh NA. Có mặt tại phiên tòa.

Người giám hộ của cháu Lê Văn Hợ: Ông Lê Văn Ngh, sinh năm 194x (Vắng mặt tại phiên tòa) và bà Nguyễn Thị Tâm, sinh năm 197x (Có mặt tại phiên tòa). Đều có địa chỉ: Xóm 01, xã QS, huyện ĐL, tỉnh NA.

3. Bà Nguyễn Thị H. Sinh năm 197x. Địa chỉ: xóm 4, xã TS, huyện ĐL, tỉnh NA. Có mặt tại phiên tòa.

4. Ông Nguyễn Đăng Kh, sinh năm 198x. Địa chỉ: số 147B đường ND, khối 6, phường TĐ, thành phố V, tỉnh NA. Vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người tham gia tố tụng khác:* 1. Đại diện Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí M xã QS, huyện ĐL, tỉnh NA: Bà Đặng Thị D – Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí M xã Quang Sơn. Có mặt tại phiên tòa.

2. Đại diện của Ủy ban nhân dân xã QS, huyện ĐL, tỉnh NA: Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Đại diện Trường THCS Trần Phú: Ông Thái Đình C – Hiệu phó trường THCS Trần Phú. Có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào thời gian ngày 04/6/2022 và ngày 05/6/2022, Lê Văn M (Sinh ngày 01/5/200x. Trú tại xóm 3, xã QS, huyện ĐL, tỉnh NA) và Lê Văn Hợp (Sinh ngày 01/6/200x. Trú tại xóm 1, xã QS, huyện ĐL, tỉnh NA) đã thực hiện các hành vi trộm cắp tài sản tại Trường THPT Đô Lương 3 thuộc xóm 1, xã QS, huyện ĐL, tỉnh NA cụ thể như sau :

Hành vi thứ nhất: Vào khoảng 10 giờ 00 ngày 04/06/2022, Lê Văn Hợp đang đi chăn trâu phía sau Trường THPT Đô Lương 3 (thuộc tại xóm 1, xã QS, huyện ĐL, tỉnh NA) gặp Lê Văn M đi bắt giun thì Hợp rủ M đi tìm sắt để trộm, M đồng ý. Cả hai cùng nhau đi đến dãy nhà nội trú của giáo viên trường THPT Đô Lương 3 ở phía sau trường, đi dọc phía sau dãy nhà này thấy cửa phía sau phòng thứ 4 tính từ hướng cổng đi vào của ông Nguyễn Quang Nh (Sinh năm 197x. Trú tại xóm 1, xã QS, huyện ĐL, tỉnh NA; anh Nh là giáo viên của Trường THPT Đô Lương 3) không đóng cửa, trong phòng lúc này không có ai (do anh Nh đang ở trong nhà vệ sinh phía sau dãy nhà nội trú). H và M đi vào phòng lấy trộm trên bàn máy tính trong phòng 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F3 màu xám, đã bị vỡ màn hình, đã qua sử dụng rồi bỏ đi ra khỏi phòng, cả hai đi ra phía trước dãy nhà, xem máy rồi H nói: *"Chiều mang bẻ khóa xong ta đi bán"* rồi thống nhất để M cầm chiếc điện thoại này về, M mang về cất dấu tại nhà ở của M ở xóm 3, xã QS, huyện ĐL, tỉnh NA không để cho ai biết.

Hành vi thứ hai: Vào khoảng 15 giờ 00 ngày 05/6/2022, Lê Văn Hợp đến dãy nhà nội trú giáo viên Trường trung học phổ thông Đô Lương 3 (thuộc xóm 1, xã QS, huyện ĐL, tỉnh NA) ở phía sau về phía Bắc so với khuôn viên Trường để trộm cắp tài sản. Hợp nhìn thấy cửa phía trước phòng thứ 2 tính từ hướng cổng đi vào của

ông Nguyễn Hữu Đ (Sinh năm 198x. Trú tại xóm 1, xã QS, huyện ĐL, tỉnh NA; là giáo viên của Trường THPT Đô Lương 3) có khóa do ông Đ đi về quê, nhưng chốt khóa của phòng với tường bị lỏng, dễ phá nhất nên H nhặt 01 (Một) viên gạch đỏ to bằng bàn tay đập móc kim loại treo khóa ở tường làm móc bung ra khỏi tường. Khi mở được cửa phòng, H đi vào trong mở cửa sau của phòng, mở thêm cửa bên phía sau khu nội trú nơi có nhà vệ sinh. Hợp nhắn tin qua ứng dụng Messenger và gọi điện rủ Lê Văn M, (Sinh ngày 01/5/200x. Trú tại xóm 3, xã QS, huyện ĐL, tỉnh NA) đến Trường THPT Đô Lương 3 nói: *"Ra qua sau Trường cấp 3 ta trộm tiếp, tau phá được khóa rồi"* thì M đồng ý. Lê Văn H ra ngồi trên tường rào gần cổng vào dãy nhà nội trú chờ, khoảng 10 phút thì Lê Văn M đi xe máy điện đến. Cả hai gặp nhau rồi cùng đi vào phòng của ông Đ bằng cửa sau. Tại đây, H mở cánh cửa tủ trong cùng của chiếc tủ gỗ đặt sát tường trong phòng thì thấy ở đáy tủ có 01 chiếc cặp màu đen, H mở cặp ra thì thấy bên trong có 01 chiếc máy tính xách tay màu đen cùng bộ sạc pin, H lấy chiếc máy tính xách tay ra đưa lên giường trong phòng và cùng M bật máy lên thì thấy bàn phím sáng đèn nhưng màn hình không sáng nên cả hai nghĩ máy bị hỏng, H nói: *"Ta đi bán đi"*, M nói: *"Để coi sửa ta dùng cũng được"*. M cầm máy tính xách tay DELL cùng sạc đi ra khỏi phòng bằng lối cửa sau, khi đi qua nhà vệ sinh thì thấy treo trên tường có 01 hộp giấy thì H lấy đưa cho M để bỏ máy cùng sạc vào trong hộp nhằm che giấu tránh bị phát hiện. M mang hộp giấy chứa máy và sạc ra xe máy điện đang để ở lối vào cổng dãy nhà nội trú chờ H, còn H tiếp tục trèo lên tường rào chỗ gần cổng vào chờ, cả hai chờ nhau khoảng 10 phút thì H nhắn tin qua ứng dụng Messenger cho M: *"Quay lại xem có chi lấy nựa không"*. M đi vào cổng còn thì H xuống khỏi tường rào, cả hai tiếp tục đi vào phòng của anh Đ, H mở 2 cánh cửa tủ còn lại chỉ thấy quần áo, mở ngăn kéo của tủ thì thấy 01 chiếc máy tính xách tay màu xám đã cũ (nhãn hiệu ACER ASPIRE 5570Z), H mang ra, đưa lại cùng M đang ngồi ở giường rồi cùng nhau bật máy lên không thấy máy sáng hoạt động nên nghĩ máy đã hỏng. Sau đó, cả hai cầm chiếc máy này ra khỏi phòng bằng đường cửa sau, H mang chiếc máy này cất giấu ở bụi cây sát tường ở gần cổng vào dãy nhà nội trú của trường THPT Đô Lương 3. Sau đó, H đi về nhà, còn M mang chiếc hộp giấy bên trong đựng máy tính DELL và sạc pin về nhà ở của M ở xóm 3, xã QS, huyện ĐL, tỉnh NA cất giấu không để cho ai biết. Đến ngày 10/6/2022, H nhắn tin cho M qua Messenger nói: *"Qua lấy máy mang đi bán"*, cả hai gặp nhau tại nơi cất giấu chiếc máy tính ACER rồi mang đến cửa hàng thu mua phế liệu của bà Nguyễn Thị H (Sinh năm 197x. Trú tại xóm 4, xã TS, huyện ĐL, tỉnh NA). H nói với bà H: *"Cháu bán cái máy"*, bà H hỏi M: *"Máy ni không dùng nựa à?"*, M nói: *"Máy ni không dùng được nựa, máy của thằng ni"*, bà H cầm máy từ H mang đi cân rồi trả cho H 50.000đ (năm mươi nghìn đồng). Sau đó cả hai cùng đi về, trên đường về dừng lại chia nhau số tiền trên, H được 30.000đ (ba mươi nghìn đồng), M được 20.000đ (hai mươi nghìn đồng), cả hai dùng tiêu xài cá nhân hết. Đối với chiếc máy tính nhãn hiệu DELL, Lê Văn M sau khi mang về nhà thì cất giấu trong nhà không để cho ai biết, M sạc pin cho máy rồi bật máy thì máy hoạt động bình thường, M thay đổi hình nền của máy thành hình ảnh của M rồi lên mạng tìm địa chỉ bán máy. M tìm được thông tin và liên hệ với chủ cửa hàng máy tính BAMBOO là ông Nguyễn Đăng Kh

(Sinh năm 198x. Trú tại số nhà 147B, đường ND, phường TĐ, thành phố V, tỉnh NA) để hỏi về việc bán máy, M nhắn tin qua Zalo và gửi hình ảnh chiếc máy tính DELL thì ông Kh bảo mang máy xuống cửa hàng. Khoảng 12 giờ 50 ngày 11/6/2022, M mang chiếc máy tính DELL cùng sạc pin đến cửa hàng máy tính BAMBOO gặp ông Kh; ông Kh xem máy và hỏi về nguồn gốc của máy thì M nói: *"Máy này là do ông bà mua cho"*, anh Kh hỏi về nguồn gốc gia đình thì M nói: *"Đang ở với bố và ông bà, bố bị tai nạn nên không bình thường, mẹ bỏ đi từ nhỏ, cần tiền chữa bệnh cho ông già yếu"*, ông Kh hỏi: *"Đã xin phép người lớn chưa"* thì M nói: *"Ông đồng ý rồi"*. Do thấy ảnh M trên hình nền máy nên ông Kh không nghi ngờ thêm về nguồn gốc máy, ông Kh và M thống nhất với nhau giá bán máy là 7.400.000đ (bảy triệu bốn trăm nghìn đồng). M nói ông Kh chuyển số tiền trên vào tài khoản ngân hàng MB số 0818181609999, ông Khôi bảo vợ là bà Giao Thị Thu Th (Sinh năm 199x. Trú tại số nhà 147B, đường ND, phường TĐ, thành phố V, tỉnh NA) chuyển tiền vào số tài khoản nói trên cho M. Sau đó, M đi về, M rút 3.000.000đ (Ba triệu đồng) mang đi cất dấu, còn 4.400.000đ (Bốn triệu, bốn trăm nghìn đồng) M dùng chơi trò chơi trên điện thoại hết.

Ngày 14/6/2022, Lê Văn M, Lê Văn H đầu thú về hành vi của mình tại Công an xã QS, huyện ĐL, tỉnh NA,

Tại bản kết luận định giá tài sản số 18/KL-ĐGTS ngày 05 tháng 07 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Đô Lương:

"Kết luận: Tại thời điểm tháng 6 năm 2022, giá trị của:

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F3 màu xám, đã bị vỡ màn hình, đã qua sử dụng từ năm 2017: 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

- 01 (Một) máy tính xách tay nhãn hiệu ACER ASPIRE 5570Z màu xám, mua và sử dụng từ năm 2008, vỏ có nhiều vết trầy xước: 550.000đ (Năm trăm năm mươi nghìn đồng).

- 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu DELL LATITUDE 3250 core i5-1135G7, 8GB RAM, 256GB SSD, 15,6" FHD màu đen kèm sạc pin DELL 65.0W màu đen, mua và sử dụng từ năm 2021: 13.500.000đ (Mười ba triệu năm trăm nghìn đồng)".

Với nội dung vụ án nêu trên, Cáo trạng số 87/CT-VKSĐL ngày 12/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An quyết định truy tố Lê Văn M về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An giữ nguyên cáo trạng, quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, Điều 96 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng đối với bị cáo Lê Văn M từ 12 (Mười hai) tháng đến 18 (Mười tám) tháng.

Tại phần tranh luận:

Người bào chữa cho bị cáo không tranh luận về điều khoản và tội danh truy tố, xét xử đối với bị cáo Lê Văn M; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình của bị cáo rất khó khăn, bản thân bị cáo tuổi đời còn trẻ nên nhận thức pháp

luật còn hạn chế, do đó cần tạo cơ hội cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm nên đề nghị không áp dụng biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng đối với bị cáo và đề nghị áp dụng điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 100 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn M mức án từ 08 (Tám) tháng cải tạo không giam giữ đến 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Đề nghị buộc bị cáo Lê Văn M phải trả số tiền 7.400.000 đồng cho ông Nguyễn Đăng Kh nhưng được trừ đi số tiền 3.000.000 đồng bị cáo đã giao nộp nên còn phải trả số tiền 4.400.000 đồng.

Bị cáo Lê Văn M và người giám hộ của bị cáo đều đồng ý với quan điểm bào chữa của người bào chữa; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Kiểm sát viên đối đáp với quan điểm của người bào chữa: Tại phiên tòa, trên cơ sở các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và điều kiện hoàn cảnh của bị cáo Lê Văn M nên Kiểm sát viên không đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt đối với bị cáo mà đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng đối với bị cáo Lê Văn M là nhẹ hơn so với đề nghị của bị cáo, người bào chữa, người giám hộ về hình phạt. Do đó Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm ban đầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người giám hộ của bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại, một số người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã có ý kiến trình bày đầy đủ nên việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, do đó Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định pháp luật.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn M thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố, Hội đồng xét xử thấy rằng lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra, phù hợp với Kết luận định giá tài sản, do đó có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 15 giờ 10 phút ngày 05/6/2022, tại dãy nhà nội trú của Trường THPT Đô Lương 3 (thuộc xóm 1, xã QS, huyện ĐL, tỉnh NA), Lê Văn H (sinh ngày 01/6/200x. Trú tại xóm 1, xã QS, huyện ĐL, tỉnh NA) và Lê Văn M (Sinh ngày 01/5/200x. Trú tại xóm 3, xã QS, huyện ĐL,

tỉnh NA) đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của anh Nguyễn Hữu Đ (là giáo viên của trường THPT Đô Lương 3) và thực hiện hành vi trộm cắp 01 (Một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ACER ASPIRE 5570Z đã qua sử dụng có trị giá 550.000 đồng (Năm trăm, năm mươi nghìn đồng) và 01 (Một) chiếc máy tính xách tay đã nhãn hiệu DELL LATITUDE đã qua sử dụng có trị giá 13.500.000 đồng (Mười ba triệu, năm trăm nghìn đồng). Tổng tài sản bị chiếm đoạt có giá trị là 14.050.000 đồng (Mười bốn triệu, không trăm, năm mươi nghìn đồng). Do đó hành vi của bị cáo Lê Văn M phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo Lê Văn M không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đầu thú về hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo đã tự nguyện nộp lại một phần tiền thu lợi bất chính - đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Trong vụ án này, hành vi phạm tội của bị cáo Lê Văn M thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng gây nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự xã hội nói chung và đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm M để giáo dục, cải tạo bị cáo và để phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về hình phạt:

Đối với việc người bào chữa, bị cáo, ông Lê Văn T (ông nội của bị cáo) đề nghị cho bị cáo được cải tạo tại địa phương: Hội đồng xét xử thấy rằng tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Lê Văn M là người từ đủ 16 tuổi dưới 18 tuổi (Tính đến ngày 05/6/2022, Lê Văn M mới 16 năm 01 tháng 04 ngày tuổi), xét tuổi đời của bị cáo còn trẻ, nhận thức pháp luật còn hạn chế; bản thân bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên chưa cần thiết phải áp dụng hình phạt đối với bị cáo. Do đó không chấp nhận đề nghị của người bào chữa, bị cáo, ông Lê Văn T về việc áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Lê Văn M.

Căn cứ vào nhân thân của bị cáo thấy rằng bị cáo là người chưa thành niên (thuộc trường hợp người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi) nhưng không chịu khó học tập tu dưỡng bản thân, bỏ học sau khi học xong lớp 9; mẹ của bị cáo bỏ đi khi bị cáo còn nhỏ tuổi, bố bị cáo không có điều kiện quan tâm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; ông bà nội của bị cáo đã già yếu, thường xuyên bệnh tật nên cũng không có điều kiện quan tâm, giáo dục bị cáo. Hơn nữa theo báo cáo của Công an xã Quang Sơn thì bị cáo có mối quan hệ phức tạp, thường tụ tập đi chơi đến đêm muộn, chơi các trò chơi điện tử trên internet, đi xe lạng lách đánh võng. Điều đó cho thấy gia đình bị cáo không quản lý, giáo dục được bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng do nhân thân và môi trường sống của bị cáo không tốt nên cần đưa bị cáo vào một tổ chức

giáo dục có kỷ luật chặt chẽ để cái tạo, giáo dục bị cáo. Vì vậy cần áp dụng biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng đối với bị cáo Lê Văn M như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, các tài sản do bị cáo chiếm đoạt của bị hại đã được thu hồi, trả lại cho bị hại và bị hại không có yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Trong vụ án này, đối với cháu Lê Văn H – sinh ngày 01/6/200x tham gia thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng bị cáo Lê Văn M vào các ngày 04/6/2022, 05/6/2022 nhưng tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội thì cháu Lê Văn H (trên 14 tuổi nhưng dưới 16 tuổi) chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, vì vậy cháu Lê Văn H không phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi "Trộm cắp tài sản".

Đối với hành vi trộm cắp tài sản ngày 04/6/2022 của Lê Văn M do giá trị tài sản bị chiếm đoạt có giá trị 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) nên chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với ông Nguyễn Đăng Kh (Sinh năm 198x. Trú tại đường ND, thành phố V, tỉnh NA; là chủ cửa hàng máy tính Bamboo): Lúc Lê Văn M đến bán chiếc máy tính Dell, M sử dụng hình nền của mình là ảnh đại diện máy tính nên ông Kh tin tưởng M, do đó ông Kh đồng ý nhận mua chiếc máy tính mà không biết đây tài sản do M trộm cắp mà có nên Hội đồng xét xử thấy hành vi của ông Kh không cấu thành tội phạm. Hội đồng xét xử thấy rằng ông Kh là người mua chiếc máy vi tính do bị cáo Lê Văn M trộm cắp với giá 7.400.000 đồng (Bảy triệu, bốn trăm nghìn đồng), nhưng xét thấy ông Kh không biết chiếc máy vi tính mà bị cáo M bán cho ông Khôi là tài sản do trộm cắp mà có nên cần buộc bị cáo M trả lại số tiền 7.400.000 đồng (Bảy triệu, bốn trăm nghìn đồng) cho ông Nguyễn Đăng Kh.

Đối với bà Nguyễn Thị H (Sinh năm 197x. Trú tại xóm 4, xã TS, huyện ĐL, tỉnh NA) mua chiếc máy tính xách tay ACER với giá 50.000 đồng mà không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có, mặt khác giá trị tài sản chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên hành vi của bà Nguyễn Thị H chỉ cần nhắc nhở là đủ.

[8] Về vật chứng: Đối với 02 chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo Lê Văn M và Lê Văn H dùng để liên lạc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) thu giữ từ bị cáo Lê Văn M là tiền bán máy vi tính cho ông Nguyễn Đăng Kh, lẽ ra cần tịch thu sung ngân sách đối với số tiền này nhưng xét ông Kh không biết chiếc máy tính mà bị cáo M bán là do tài sản do trộm cắp mà có nên cần trả lại số tiền này cho ông Kh. Xét bị cáo Lê Văn M khi thực hiện tội phạm là người tử đủ 15 tuổi đến dưới 18 tuổi (Tính đến ngày 05/6/2022, Lê Văn M mới 16 năm 01 tháng 04 ngày tuổi) nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 586 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Lê Văn M và ông Lê Văn Th, bà Nguyễn Thị D (là bố mẹ đẻ của bị cáo Lê Văn M) phải trả số tiền còn lại cho ông Kh là 4.400.000 đồng (Bốn triệu, bốn trăm nghìn đồng).

[9] Về án phí: Bị cáo Lê Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 96 Bộ luật hình sự; khoản 6 Điều 423 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn M phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng đối với bị cáo Lê Văn M. Thời hạn áp dụng biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng đối với bị cáo Lê Văn M là 01 (Một) năm, kể từ ngày bị cáo bị đưa vào trường giáo dưỡng.

Trường giáo dưỡng có trách nhiệm quản lý, giáo dục bị cáo Lê Văn M trong thời gian bị áp dụng biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 2, khoản 3 Điều 586 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Lê Văn M và ông Lê Văn Th, bà Nguyễn Thị D (là bố mẹ đẻ của bị cáo Lê Văn M) phải trả số tiền 4.400.000 đồng (Bốn triệu, bốn trăm nghìn đồng) cho ông Nguyễn Đăng Kh (Sinh năm 198x. Địa chỉ: số 147B đường ND, khối 6, phường TĐ, thành phố V, tỉnh NA).

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: + 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng.

+ 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 9a màu đen.

Đặc điểm, tình trạng các vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/9/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Trả lại cho ông Nguyễn Đăng Kh (Sinh năm 198x. Địa chỉ: số 147B đường ND, khối 6, phường TĐ, thành phố V, tỉnh NA): Số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). Số tiền này hiện có tại Kho bạc Nhà nước huyện Đô Lương theo Biên bản giao nhận tài sản số 14/2022/BBBG-KBĐL ngày 31/8/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An và Kho bạc Nhà nước huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí. Buộc bị cáo Lê Văn M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo, người bào chữa, ông Lê Văn T, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Người giám hộ của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND huyện Đô Lương;
- Cơ quan CSĐT-Công an huyện Đô Lương;
- Cơ quan THAHS-Công an huyện Đô Lương;
- Trường giáo dưỡng;
- Sở Tư pháp Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Đô Lương;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Hồng Hà